

KINH BỒ-TÁT ANH LẠC

QUYỂN 5

Phẩm 14: CHÚNG SINH VÀ PHẬT

Bấy giờ nơi tòa ngồi có một vị Bồ-tát tên là Phân Biệt Thuyết Thí, đối với hết thảy vô lượng chư Phật Thế Tôn từng tạo gốc của các đức, liền rời chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Đức Phật cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Lành thay! Lành thay! Vẫn có các Bạc Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đối với quá khứ, hiện tại và vị lai trong một lúc, một ngày biết rõ về ba việc của quá khứ cùng ba việc của hiện tại, vị lai và được thành Phật chăng?

Đức Phật nói:

–Không được! Vì sao? Vì Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác theo sự biến hóa kia mà xem thấy, nhận biết về quốc độ, luôn thích ứng với chúng sinh nên mới có được chỗ thành tựu như vậy. Cũng như các vị Đại Bồ-tát không lấy quốc độ làm quốc độ, không lấy chúng sinh làm chúng sinh, phân biệt pháp giới là chốn sinh của pháp trí. Thần trí của Như Lai không phải là trí thức thế tục. Trí thức thế tục ấy từ cõi Dục, cõi Sắc, cho tới cõi trời Hữu tướng, Vô tướng với mọi sự hiểu biết đó đều gọi là trí thức thế tục. Như Lai Vô Thượng Chánh Giác hiện nay là đã vượt qua thứ trí tuệ ấy. Làm sao từ các pháp có sinh có diệt mà thành được Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác? Việc ấy là không thể có. Vì sao? Vì Như Lai là Như như. Như Lai là Như như ấy bao gồm thế giới Như, tánh của các pháp là Như, chẳng thể nghĩ bàn là Như, vị lai là Như, ở nơi số lượng kiếp của thế giới ấy là Như, số kiếp của Như Lai là Như; nhất Như, bất nhị Như, cũng chẳng sinh chẳng diệt, cũng không gắn bó hay đoạn lìa. Chư Phật Thế Tôn với chốn tạo ra danh hiệu, đối với số kiếp ấy là vô hạn lượng, chẳng thể nêu bày, ghi nhớ. Chẳng thấy có dài, ngắn, chẳng thấy có sinh diệt.

Thế nào gọi là các pháp được phát sinh đấy khởi?

Vô hình ảnh chẳng thể thấy vị lai, vì chưa đấy khởi. Không ghi nhớ, chẳng thấy có ghi nhớ, như các pháp vô hình với vô số loại khác nhau. Danh cú thân cũng như thế. Vị thân cũng như thế. Không có mỗi mỗi Danh thân như nhau. Không có mỗi mỗi vị thân như nhau. Vì sao? Vì tất cả các pháp mỗi mỗi đều là hư không, cũng chẳng có thiện ác. Cũng chẳng có phước hay chẳng phải chẳng có phước, hoặc có hành hoặc không hành.

Bấy giờ có vị Bồ-tát tên là Vô Tận Tuệ, đã đạt được tánh Không như như dứt hết các pháp, liền rời chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Phật, cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Con nay xin gắng nhận lấy việc đứng trước Đức Như Lai nói về có hành, không hành, như tánh Không, pháp Như như.

Đức Phật nói:

–Lành thay! Lành thay! Nay vị Tộc tánh tử! Bồ-tát cứ việc nêu bày theo ý mình.

Bồ-tát Vô Tận Tuệ thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Nếu có các hàng thiện nam, thiện nữ tu tập Hữu hành, Vô hành thì liền có thể đạt được đầy đủ tất cả các pháp, thành tựu đạo quả Vô thượng

Chánh giác. Thế nào là Hữu hành, Vô hành?

Các pháp là chẳng sinh, chẳng diệt, không có quá khứ, hiện tại, vị lai, đó gọi là Vô hành. Khẳng định trọn vẹn về các pháp, phân biệt về quá khứ, hiện tại, vị lai, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành. Có vô lượng danh thân không thấy được gốc ngọn. Có vô lượng Cú thân không thể nhận thấy gốc ngọn. Vô lượng Vị thân không thể nhận thấy gốc ngọn, đó gọi là Bồ-tát Vô hành. Nếu có các hàng thiện nam, thiện nữ nhận biết về các pháp trong ba đời đều có sinh, có diệt, ở trong ấy đã phân biệt để lãnh hội chúng đều là không chốn có, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Bấy giờ Bồ-tát Vô Tận Tuệ thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Đối với các pháp chưa được rốt ráo thì dốc khiến cho được rốt ráo. Các pháp chưa được hoàn toàn tịch diệt thì khiến được tịch diệt viên mãn, đó gọi là Bồ-tát Vô hành. Nếu có các vị Đại Bồ-tát đối với quá khứ, hiện tại, tương lai chẳng thấy có lượng, không lượng, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Lại nữa, này các vị thiện nam, thiện nữ! Từ lúc mới bắt đầu phát tâm Bồ-đề, thực hiện đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không bày tỏ sự nêu xưng than về vui khổ, trong ấy với các nét lợi suy khen chê, ngọt ngào an lạc, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành. Như hết thấy chúng sinh trong khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới đều cùng một tâm ý để phân biệt về các pháp đoạn diệt trong ba đời, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Lại nữa, này các vị thiện nam, thiện nữ! Bồ-tát ở trong vô lượng kiếp dốc siêng năng tu tập khổ hạnh là nhằm để được nghe và lãnh hội ngôn giáo của Đức Như Lai, đó gọi là Bồ-tát Vô hành.

Này các vị thiện nam, thiện nữ! Thực hành bốn Tâm vô lượng, không lấy sự thể hiện bốn tâm ấy để tự ca ngợi, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Không bị nhiễm, chẳng bị cấu, dứt mọi phân biệt về quá khứ, hiện tại, vị lai, đó gọi là Bồ-tát Vô hành. Nếu có các vị thiện nam, thiện nữ lãnh hội các pháp chẳng phải có nghĩa, chẳng phải không nghĩa, chẳng phải có thành, chẳng phải không thành, cũng chẳng có đối nhau, cũng chẳng không đối nhau, đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Hoặc tạo nên quốc độ thanh tịnh, không còn cấu nhiễm, hoặc tự chẳng thấy quốc độ có chỗ thành tựu, đó gọi là Bồ-tát Vô hành. Lại như đối với các pháp không sinh vọng kiến, mà cũng không hề dấy khởi, dùng các pháp vô tận để có thể tự trang nghiêm cho mình. Đó gọi là Hữu hành. Cũng chẳng có, cũng chẳng không, đó gọi là Bồ-tát Vô hành.

Lại nữa, này các vị thiện nam, thiện nữ! Xem một quốc độ như hư không chẳng khác, đem một cõi khác làm lệ thuộc vào một quốc độ. Đó gọi là Bồ-tát Hữu hành. Lại tự mình xem xét nhận biết về gốc của chư Phật, Đại Bồ-tát trong ba đời có quá khứ, hiện tại và vị lai, đó gọi là Bồ-tát Vô hành.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Nếu có các vị thiện nam, thiện nữ, mỗi mỗi đều nhận rõ, cõi chẳng phải là cõi của ta, đời chẳng phải là đời của ta, những sở hữu chẳng phải là sở hữu của ta. Đó gọi là Bồ-tát Hữu hành.

Lại nữa, này các vị Tộc tánh tử! Nhận rõ về ba cõi hành hóa theo hướng không chốn hành, chẳng thấy có tạo tác, cũng chẳng thấy không tạo tác. Đó gọi là Bồ-tát Vô hành.

Bấy giờ, Như Lai hỏi Bồ-tát Vô Tận Tuệ:

–Bồ-tát đã an trụ nơi các pháp nào để nêu bày như vậy? Vô hành khởi lên từ nơi Hữu hành, Hữu hành dấy lên từ Vô hành. Vậy thì do cái gì để theo Như Lai mà tự nêu

bày về Hữu hành, Vô hành?

Bồ-tát Vô Tận Tuệ thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Tự gốc tự giác ngộ như nay có được đạo quả đầu tiên, kính mong Đức Thế Tôn diễn giảng rộng khắp, nêu bày thông suốt hơn nữa.

Đức Phật nói:

–Lành thay! Lành thay! Nay vị thiện nam, như Bồ-tát vừa nói, hãy khéo suy nghĩ, ghi nhớ. Hôm nay Như Lai sẽ vì Bồ-tát mà diễn giải rộng về giáo pháp ấy.

Này các vị Tộc tánh tử! Ý ông nghĩ sao? Gốc phát tâm của Bồ-tát nhằm thành tựu được đạo quả Vô thượng Bồ-đề, là từ Hữu hành hay Vô hành?

Bồ-tát Vô Tận Tuệ thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Con chẳng từ nẻo Hữu hành, cũng chẳng từ Vô hành.

Đức Phật nói:

–Này vị Tộc tánh tử! Nếu chẳng từ nơi Hữu hành, cũng chẳng từ Vô hành thì lấy gì để thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh giác?

Bồ-tát Vô Tận Tuệ thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Hữu là Như như, mà Vô cũng Như như. Vì thế mà không theo Hữu hành, cũng không theo Vô hành.

Đức Phật nói:

–Do đâu mà từ gốc Bồ-tát đã không nêu câu hỏi ấy? Ta trước đã nói về Hữu hành và Vô hành.

M

Phẩm 15: NÓI VỀ GỐC NGỌN

Bấy giờ Đức Thế Tôn vì muốn thị hiện các hạnh của Bồ-tát, liền nhập pháp Tam-muội Bản tịnh nhằm khiến cho hết thấy chúng sinh đều thấy được gốc ngọn của các pháp nơi ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai. Lại còn khiến cho chúng sinh thấy được vô lượng chư Phật Thế Tôn cùng với vô lượng thế giới của chư Phật, với những cái gì đã thành tựu hay không thành tựu.

Hoặc từ Địa thứ nhất cho đến Địa thứ mười, có thân hành hiện tại hay chẳng có thân hành hiện tại, đều khiến cho tất cả chúng sinh mỗi mỗi đều nhận rõ.

Bấy giờ Đức Như Lai là Bạc Vô Thượng Chánh Giác, dứt sạch mọi vướng chấp, nhằm muốn hóa độ chúng sinh nên liền mỉm cười, từ nơi tướng mặt phát ra ánh hào quang lớn, tỏa chiếu đến vô lượng hằng sa các quốc độ. Từ cõi Dục cho đến cõi trời Hữu tướng, Vô tướng thấy đều trông thấy ánh sáng ấy. Ở nơi các luồng hào quang đó đã phát ra lời diễn giảng về cội nguồn của vô lượng chúng sinh.

Thế nào gọi là gốc ngọn của chúng sinh?

Này các vị thiện nam, thiện nữ! Dốc lòng tu tập một pháp liền có thể đạt được đầy đủ vô lượng trí tuệ, làm thanh tịnh cõi Phật và giáo hóa chúng sinh.

Lúc này Đức Thế Tôn bảo các vị trong chúng hội, những người dốc lòng tu tập dứt mọi vướng chấp:

–Thế nào gọi là hành đã dứt mọi vướng chấp? Từ lúc mới phát tâm cho đến khi thành tựu đạo quả Vô thượng có năm mươi bốn pháp Hành không dứt mọi vướng chấp, đối với các hàng thiện nam, thiện nữ phải nên luôn nhớ nghĩ không hề xa lìa, dù là trong chốc lát. Những gì là năm mươi bốn pháp?

Đó là, phân biệt năm ấm, dấy khởi cũng rõ là dấy khởi, diệt mất cũng rõ là diệt mất. Nhưng năm ấm ấy có sinh và không sinh, có hạnh Thánh và không có hạnh Thánh, có quán Không và không có quán Không. Nếu các vị thiện nam, thiện nữ nhận rõ được năm ấm do đâu mà sinh, do đâu mà diệt. Như về sắc thì gốc là không sinh, còn như nay là có sinh, lãnh hội sắc là chẳng phải có, chẳng phải không. Hoặc có sắc là có, hoặc có sắc là không. Sắc của ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai lại cũng như thế. Gốc là không có sắc, không thấy gốc của sắc. Ở trong quá khứ không thấy sắc quá khứ, ở trong vị lai không thấy sắc vị lai, ở trong hiện tại không thấy sắc hiện tại. Sắc quá khứ chẳng phải là sắc hiện tại, chẳng phải là sắc vị lai. Sắc vị lai chẳng phải là sắc quá khứ, chẳng phải là sắc hiện tại. Sắc hiện tại chẳng phải là sắc quá khứ, chẳng phải là sắc vị lai. Đại Bồ-tát đều có thể phân biệt tường tận, mỗi mỗi thấy thấu rõ.

Lại nữa, này các vị thiện nam, thiện nữ! Phân biệt pháp thống (thọ) lãnh hội rõ pháp ấy là không có chốn dấy khởi. Xem xét thống quá khứ gốc là không có thống ấy. Cũng biết là thống ấy chẳng phải có quá khứ. Thống quá khứ chẳng phải là thống vị lai, hiện tại. Thống vị lai chẳng phải là thống quá khứ, hiện tại. Thống hiện tại chẳng phải là thống quá khứ, vị lai. Vì sao? Vì thống vị lai gốc là không có thống ấy. Nếu các vị thiện nam, thiện nữ, xem biết thống hiện tại cũng khác với thống trước đấy, cũng khác với thống sau đó, chẳng phải thống quá khứ, chẳng phải thống vị lai. Thống cũng chẳng tự nhận biết về mình, nhưng sau đấy mới biết là gốc tịnh, ngọn cũng tịnh.

Nếu các vị thiện nam, thiện nữ, lại nên tư duy về tướng của năm ấm quá khứ, gốc các pháp là không có tướng ấy. Tướng năm ấm quá khứ không rõ tướng vị lai, hiện tại. Tướng vị lai không rõ tướng quá khứ, hiện tại. Tướng hiện tại không rõ tướng quá khứ, vị lai. Tướng là không có tướng.

Nếu các vị thiện nam, thiện nữ ở trong vị lai phân biệt tướng vị lai. Tướng vị lai chẳng tự biết về tướng vị lai. Tướng vị lai cũng không rõ tướng quá khứ, hiện tại. Tướng quá khứ, vị lai chẳng biết về vị lai. Tướng quá khứ không rõ tướng vị lai, hiện tại.

Nếu các hàng thiện nam, thiện nữ ở trong hiện tại nhận rõ tướng quá khứ là cũng không có tướng quá khứ, nhận rõ tướng vị lai cũng không có tướng vị lai, nhận rõ tướng hiện tại cũng không có tướng hiện tại. Đối với hiện tại, quá khứ cũng không có tướng quá khứ. Đối với hiện tại, vị lai cũng không có tướng hiện tại, vị lai. Đối với tướng hiện tại cũng không có tướng.

Nếu các hàng thiện nam, thiện nữ đối với quá khứ nhận rõ hành của năm ấm do đâu sinh, lại do đâu mà diệt. Hành quá khứ cũng chẳng có hành. Nhận rõ hành quá khứ chẳng phải là hành quá khứ. Hành quá khứ chẳng phải là hành vị lai, chẳng phải là hành hiện tại. Hành hiện tại chẳng phải là hành quá khứ, chẳng phải là hành vị lai. Hành quá khứ, vị lai cũng chẳng phải là hành quá khứ, vị lai. Hành quá khứ, hiện tại chẳng phải là hành quá khứ, hiện tại. Vì sao? Vì hành gốc là không chốn có, cũng không có hành.

Nếu các hàng thiện nam, thiện nữ ở trong vị lai liền có đầy đủ các hành vị lai, ở trong hành vị lai không thấy có hành quá khứ, cũng không thấy có hành hiện tại. Ở trong vị lai không thấy có hành vị lai, quá khứ, không thấy có vị lai. Hành hiện tại cũng không thấy hành vị lai, hiện tại. Vì sao? Vì gốc không có hành ấy.

Nếu các hàng thiện nam, thiện nữ ở trong hiện tại lại nhận rõ hành quá khứ cũng không có hành quá khứ, cũng không có hành vị lai và hành hiện tại. Ở nơi hành hiện tại xem xét các hành hiện tại, quá khứ, cũng không thấy có hành hiện tại, quá khứ. Ở nơi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hiện tại, xem xét hành hiện tại, vị lai cũng không thấy có hành hiện tại, vị lai. Từ đó xem và thấu tỏ các hành thấy là không thực có.

Như các hàng thiện nam, thiện nữ ở trong quá khứ xem xét về thức quá khứ cũng không thấy có thức quá khứ. Đối với thức vị lai cũng không thấy có thức vị lai. Ở nơi thức hiện tại cũng không thấy có thức hiện tại. Ở nơi thức quá khứ cũng không thấy có thức quá khứ, vị lai. Ở trong quá khứ cũng không thấy có thức quá khứ, hiện tại. Cũng không thấy có thức.

Như các hàng thiện nam, thiện nữ ở trong vị lai không thấy có thức quá khứ, thức vị lai. Ở trong vị lai chẳng thấy có thức vị lai, quá khứ, chẳng thấy thức vị lai, hiện tại. Như các thiện nam, thiện nữ ở nơi thức hiện tại không thấy có thức quá khứ, không thấy có thức vị lai. Ở trong hiện tại không thấy có thức hiện tại, quá khứ, không thấy thức vị lai trong hiện tại. Đó gọi là các hàng thiện nam, thiện nữ đã nhận rõ gốc ngọn của năm ấm là không.

M